TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2024/HS-ST
Ngày 22 – 7 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Sương

2. Ông Nguyễn Văn Mua

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long và tại Phòng họp số 02 Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Hùng C, sinh năm 1997 tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn K (chết) và bà Huỳnh Thị L (chết).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/4/2024 đến nay và có mặt tại điểm cầu thành phần Phòng họp số 02 Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970; nơi thường trú: Số C Khóm B, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nơi ở hiện nay: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- Ngoài ra, tại điểm cầu thành phần Phòng họp số 02 Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Long gồm có:

Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long: Ông Nguyễn Văn C1 – Thẩm phán.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình: Ông Tôn Văn T1 – Kiểm tra viên.

Công an huyện T gồm có: Đồng chí Phạm Tuấn P – Đội trưởng Nhà tạm giữ; đồng chí Phạm Nguyễn Khoa N – chiến sĩ, đồng chí Thạch Hoài A – chiến sĩ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 9 năm 2023 bà Nguyễn Thị T kinh doanh nhà trọ, quán C2 thuộc ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long có thuê Phan Hùng C để phụ bán cơm. C sử dụng xe mô tô biển số 83H5 – 4403 làm phương tiện đi lại.

Đến khoảng 01 giờ ngày 08/9/2023 bà T dựng xe mô tô nhãn hiệu AirBlade biển số 64E1 – 185.68 của bà ở trong quán ăn, chìa khóa để sẵn trên xe rồi đi ngủ. Lúc này C nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô của bà T nhằm mục đích sử dụng làm phương tiện đi lại, do xe mô tô mà C đang sử dụng đã cũ. C quan sát thấy bà T đã ngủ say nên đã lén lút lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu AirBlade biển số 64E1 – 185.68 và chạy tẩu thoát về huyện P, tỉnh Hậu Giang. Xe mô tô biển số 83H5 – 4403 C bỏ lại ở quán cơm. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, bà T thức dậy thì phát hiện bị mất trộm nên trình báo sự việc đồng thời giao nộp xe mô tô biển số 83H5 – 4403 cho Công an xã P.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 39/KL.ĐGTS ngày 02/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận giá trị tài sản định giá xe mô tô nhãn hiệu AirBlade biển số 64E1 – 185.68 đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu năm 2012, mua lại năm 2018 có giá bình quân thị trường là 9.300.000 đồng (Chín triệu ba trăm ngàn đồng).

Xét thấy hành vi của Phan Hùng C đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam.

Quá trình điều tra xác định Phan Hùng C không có nơi tạm trú và cũng không có mặt tại nơi thường trú nên ngày 07/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định truy nã đối với Phan Hùng C.

Ngày 09/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự, tạm đình chỉ điều tra bị can.

Ngày 25/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T bắt được bị cáo Phan Hùng C đồng thời thu giữ được xe mô tô nhãn hiệu AirBlade biển số 64E1 – 185.68.

Ngày 27/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định phục hồi điều tra vụ án trộm cắp tài sản và phục hồi điều tra bị can đối với Phan Hùng C về tội trộm cắp tài sản.

Về thu giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ, xử lý vật chứng như sau:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen biển số 83H5 – 4403, số khung 615187, số máy VKVIP52FMH-H615187 đã qua sử dụng.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu AirBlade màu vàng, bạc, đen biển số 64E1 – 185.68 đã qua sử dụng của bà Nguyễn Thị T.

Ngày 02/5/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại tài sản là 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu AirBlade màu vàng, bạc, đen biển số 64E1 – 185.68 đã qua sử dụng cho bà Nguyễn Thị T.

Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen biển số 83H5 – 4403, số khung 615187, số máy VKVIP52FMH-H615187 đã qua sử dụng thì ngày 23/5/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Sóc Trăng để điều tra theo thẩm quyền, do đó là tang vật của vụ án trộm cắp tài sản xảy ra ngày 18/01/2023 tại huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Trách nhiệm dân sự, hình sự: Bị hại bà Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đồng thời yêu cầu xử lý hành vi trộm cắp tài sản của Phan Hùng C theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 67/CT-VKSTB ngày 25/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Phan Hùng C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phan Hùng C thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Hùng C về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Hùng C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phan Hùng C mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 01 giờ ngày 08/9/2023 tại quán C2 thuộc ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Bị cáo Phan Hùng C đã lén lút lấy trộm 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu AirBlade màu vàng, bạc, đen biển số 64E1 – 185.68 đã qua sử dụng trị giá 9.300.000 đồng (Chín triệu ba trăm ngàn đồng) của bà Nguyễn Thị T để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Phan Hùng C đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có sức khỏe lại không chịu chí thú làm ăn. Bị cáo với thái độ thích thụ hưởng, lười lao động để có tiền phục vụ tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít

nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo C phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Hùng C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Hùng C 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Hùng C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Mỹ Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo